

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác
kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng**

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW trong toàn Đảng bộ tỉnh; bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn. Kịp thời, thường xuyên phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TW; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Chương trình hành động cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tiễn của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả; các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm phương châm 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện, rõ nguồn lực, rõ kết quả”. Là khung định hướng các nhiệm vụ trọng tâm để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch của cấp mình để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 05-NQ/TW đề ra, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng; góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng.

3. Việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng; đề cao trách nhiệm của người

đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng. Kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát với phòng ngừa, giáo dục, răn đe và xử lý kỷ luật; giữa tự kiểm tra, tự giám sát với kiểm tra, giám sát của cấp trên. Bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên; kết hợp chặt chẽ giữa kỷ luật của Đảng với xử lý theo quy định pháp luật của Nhà nước. Chú trọng chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác kiểm tra, giám sát.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Kiểm tra, giám sát phải là một trong những phương thức, chức năng lãnh đạo quan trọng nhất, là cơ chế để Đảng bộ tỉnh tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện và nâng cao năng lực lãnh đạo; là công cụ để kiểm soát quyền lực, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng; là yếu tố bảo đảm chủ trương, quy định của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của Đảng bộ, của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp, mà trực tiếp, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát luôn phải gắn chặt với công tác chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải được tiến hành chủ động, kịp thời, toàn diện, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh theo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương pháp công tác đảng. Tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát ngay từ đầu góp phần bảo đảm triển khai thực hiện các chủ trương, quyết sách... Kiểm tra, giám sát phải góp phần kiến tạo, thúc đẩy phát triển, phát hiện và bảo vệ những nhân tố mới tích cực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên phải thường xuyên tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình, tự kiểm tra, giám sát và chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng, bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, bảo đảm phương châm “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”. Đề cao trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh và của Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát.

- Kiên quyết kiểm tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với kiểm soát quyền lực; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, xây dựng Đảng bộ tỉnh và hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ tỉnh, góp phần xây dựng tỉnh Lào Cai trở thành cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc theo hướng “xanh, hài hoà, bản sắc, hạnh phúc” gắn với mục tiêu “giữ biên giới, giữ dân, giữ rừng, giữ nước, giữ môi trường”.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ cần làm ngay trong năm 2026

Xác định 04 nhóm với 11 nhiệm vụ cụ thể cần làm ngay trong năm 2026 (chi tiết tại Mục 1, Phụ lục kèm theo Chương trình hành động này), gắn với phân công trách nhiệm cơ quan chủ trì, phối hợp, thực hiện, cá nhân phụ trách, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và tiến độ, thời gian hoàn thành đối với từng nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ theo lộ trình giai đoạn 2026-2030

Xác định 07 nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo lộ trình trong giai đoạn 2026-2030 (chi tiết tại Mục 2, Phụ lục kèm theo Chương trình hành động này) gắn với phân công trách nhiệm cơ quan chủ trì, phối hợp, thực hiện, cá nhân phụ trách, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và tiến độ, thời gian hoàn thành đối với từng nhiệm vụ.

3. Nhiệm vụ thường xuyên

3.1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng

(1) Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cần đổi mới, đẩy mạnh, tăng cường nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn và phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát ngay từ chi bộ, đảng bộ cơ sở. Thực hiện phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TW đến chi bộ.

(2) Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu phải xác định kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ thường xuyên, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và

gương mẫu, quyết liệt, thể hiện trách nhiệm cao trong tổ chức thực hiện; trong đó đề cao trách nhiệm tự kiểm tra của mỗi tổ chức đảng và đảng viên.

(3) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng gắn với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa.

(4) Thực hiện nghiêm việc công khai kết quả kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, góp phần đấu tranh, ngăn chặn, giáo dục, răn đe, phòng ngừa và đẩy lùi các hành vi vi phạm trong toàn Đảng bộ.

(5) Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng tại các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh những nơi nhận thức chưa đầy đủ, triển khai còn hình thức, thiếu quyết liệt.

Trách nhiệm thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

3.2. Nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; hoàn thiện hệ thống quy định của Đảng bộ tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

(1) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; kịp thời rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong toàn Đảng bộ tỉnh.

(2) Định kỳ hằng năm và khi có quy định mới của Trung ương, rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

(3) Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy trong định hướng hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thống nhất, liên thông, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định ban hành theo thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh.

(4) Kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục những nội dung còn chồng chéo, bất cập, khoảng trống giữa các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.3. Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng

(1) Xây dựng, thực hiện nghiêm chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương.

(2) Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện quản lý trong việc thực hiện chủ trương, quy định của Đảng; trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương; đề cao tự kiểm tra, tự giám sát của tổ chức đảng, đảng viên: chủ động và phát huy vai trò hạt nhân của chi bộ, trách nhiệm của đảng viên trong giám sát tổ chức đảng trên tinh thần “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”.

(3) Xây dựng cơ chế giám sát thường xuyên, xác định là khâu đột phá để ủy ban kiểm tra các cấp có đủ thẩm quyền và điều kiện tiếp cận đầy đủ, toàn diện thông tin hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên. Tăng cường giám sát chuyên đề, giám sát ngay từ đầu, góp phần bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, quyết sách của Đảng; kịp thời phát hiện, uốn nắn, ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa, không để vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng hơn, phức tạp hơn.

(4) Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh thực hiện toàn diện, hiệu quả nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng và nhiệm vụ cấp ủy giao, trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung vào các vấn đề cấp bách theo yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn đặt ra; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các nhiệm vụ mới như kiểm soát tài sản, thu nhập, thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,... Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật.

(5) Đổi mới phương pháp, cách thức tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm để phát hiện các nguy cơ có thể dẫn đến sai phạm; mở rộng, tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát trên dữ liệu; kịp thời phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi mới manh nha, cùng với việc phát hiện các nhân tố tích cực, mang tính đột phá, hiệu quả để nhân rộng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong Đảng. Đồng thời khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

(6) Theo dõi, đôn đốc thực hiện nghiêm kết luận sau kiểm tra, giám sát; kiên quyết xử lý vi phạm, kỷ luật các trường hợp gây trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.4. Chuyển đổi số toàn diện trong ngành Kiểm tra Đảng;

(1) Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn ngành Kiểm tra Đảng theo hướng toàn diện, thực chất, hiệu quả; thường xuyên cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu, văn bản, tài liệu vào các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng số phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

(2) Tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan liên quan theo quy định; thực hiện kiểm tra, giám sát trên dữ liệu bảo đảm khách quan, kịp thời, nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian xử lý.

(3) Từng bước kiểm soát đầy đủ, chính xác tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý trên hệ thống dữ liệu số.

(4) Thường xuyên sử dụng, cập nhật, khai thác các phần mềm quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát và các hệ thống thông tin chuyên ngành theo quy định; thực hiện phân quyền khai thác, tra cứu thông tin phục vụ giám sát thường xuyên và kiểm tra trên dữ liệu.

(5) Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, an ninh, bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.5. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra bản lĩnh, liêm chính

(1) Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm đồng bộ, tinh gọn, ổn định, rõ chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động từ tỉnh đến cơ sở.

(2) Xây dựng mô hình tổ chức cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp theo định hướng của Trung ương và phù hợp với đặc điểm của địa phương, bảo đảm thống nhất trong toàn hệ thống, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(3) Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra, nhất là ở cấp cơ sở; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực đối với cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng.

(4) Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra có chuyên môn sâu ở các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như công tác cán bộ, đất đai, tài nguyên, tài chính, xây dựng cơ bản, mua sắm công; đồng thời nâng cao năng lực số cho đội ngũ này.

(5) Thực hiện tốt chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp theo quy định để thu hút cán bộ có phẩm chất, năng lực, tâm huyết, bản lĩnh, trách nhiệm về làm công tác kiểm tra của Đảng.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.6. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan kiểm tra của Đảng với các cơ quan có liên quan

(1) Tăng cường phối hợp, trao đổi và liên thông thông tin giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và các cơ quan liên quan, phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

(2) Thường xuyên rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(3) Tăng cường phối hợp trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; bảo đảm các kiến nghị, kết luận được thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

(4) Phát huy trách nhiệm của từng cơ quan trong cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm phát sinh (nếu có).

(5) Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trên địa bàn tỉnh.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát

nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Kiểm toán nhà nước Khu vực VII và các cơ quan có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, bảo đảm phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn đơn vị, địa phương; xác định rõ nội dung trọng tâm, lộ trình thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đoàn kết, thống nhất, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong thời gian tới.

Định kỳ (trước ngày 01 tháng 12) hoặc khi có yêu cầu, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh

Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các nghị quyết thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm triển khai hiệu quả chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, nhất là liên quan đến chế độ, chính sách theo chỉ đạo quy định của Trung ương; tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW phù hợp với tình hình thực tế của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai Chương trình hành động, bám sát chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; chỉ đạo phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về công

tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham gia giám sát việc thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cấp ủy những vấn đề liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong thực hiện Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về vị trí chức danh, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với cán bộ kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c);
- Vụ Địa bàn II, Cơ quan UBKT Trung ương;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Hoàng Giang